

Số: /2025/QĐ-UBND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 12 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức Đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và quy định việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 15412/TTr-SNNMT-CCTL ngày 12 tháng 12 năm 2025.

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 4 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

2. Vật tư, phương tiện, trang thiết bị phục vụ phòng, chống thiên tai không quy định tại Quyết định này thì được quản lý, sử dụng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành, các quy định pháp luật có liên quan.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quyết định này áp dụng đối với các sở, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu có liên quan đến việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của Nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

### **Điều 3. Nguyên tắc đầu tư, mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai**

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai quy định tại Quyết định này được sử dụng làm căn cứ để lập kế hoạch và dự toán ngân sách hoặc Quỹ Phòng, chống thiên tai; cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định việc giao, mua sắm cho phù hợp với yêu cầu công tác phòng, chống thiên tai của cơ quan, đơn vị, địa phương và khả năng cân đối nguồn kinh phí; quản lý, sử dụng được chặt chẽ đúng quy định.

2. Mức giá vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai phải phù hợp với giá mua trên thị trường của chủng loại vật tư, phương tiện, trang thiết bị tương ứng.

3. Việc đầu tư, mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng tại Quyết định này phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật về mua sắm tài sản công và các văn bản pháp luật khác có liên quan; đồng thời, phải được thực hiện công khai, minh bạch, đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu căn cứ chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng và khả năng nguồn kinh phí để quyết định số lượng mua sắm theo đúng quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

5. Trường hợp nguồn kinh phí không đảm bảo hoặc tình hình thực tế cấp bách khi có tình huống thiên tai xảy ra mà tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai quy định tại Quyết định này (bao gồm loại vật tư, phương tiện, trang thiết bị và số lượng quy định) không đảm bảo để thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai thì sở, ngành, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo, đề xuất Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường (đối với nguồn Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố) để tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

### **Điều 4. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai**

Tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của các sở, ngành, đơn vị, địa phương trên địa bàn

Thành phố Hồ Chí Minh được quy định cụ thể tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

### **Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Nguồn kinh phí đầu tư, mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai từ ngân sách nhà nước, Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các sở, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu chủ động cân đối nguồn kinh phí của địa phương, đơn vị tổ chức mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định việc chi từ nguồn ngân sách hoặc Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố để đầu tư, mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị nếu nguồn kinh phí của sở, ngành, đơn vị, địa phương không đảm bảo thực hiện.

### **Điều 6. Quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai**

Các sở, ngành, đơn vị, địa phương thực hiện quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai theo đúng quy định tại Điều 5 Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và quy định việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai; quy định pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật khác có liên quan.

### **Điều 7. Trách nhiệm của các sở, ngành, đơn vị, địa phương**

1. Các sở, ngành, đơn vị, địa phương được trang bị vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai

a) Xây dựng kế hoạch mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai theo tiêu chuẩn, định mức được quy định tại Quyết định này, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Thực hiện mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai theo tiêu chuẩn, định mức được quy định tại Quyết định này. Đối với các vật tư, phương tiện, trang thiết bị không có trong danh mục tiêu chuẩn, định mức được quy định tại Quyết định này nhưng cần thiết để thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai trên địa bàn Thành phố; các sở, ngành, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đầu tư, mua sắm hoặc đề xuất đầu tư, mua sắm theo quy định pháp luật hiện hành.

c) Tổ chức bảo quản, sửa chữa và thường xuyên kiểm tra, theo dõi hiện trạng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai được giao; định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo hiện trạng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai về Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

d) Ban hành quy chế sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của đơn vị, địa phương theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

## 2. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Thành phố

a) Phối hợp Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn, định mức, quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được quy định tại Quyết định này.

b) Tổng hợp hiện trạng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của các sở, ngành, đơn vị, địa phương để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành ứng phó thiên tai và báo cáo cho cơ quan Trung ương theo quy định.

## 3. Bộ Tư lệnh Thành phố

a) Chủ trì xây dựng phương án, kế hoạch chuẩn bị sẵn sàng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai. Khi thiên tai xảy ra, chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị để triển khai thực hiện công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai kịp thời và hiệu quả.

b) Phối hợp Sở Tài chính đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đầu tư, mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai cho các địa phương, đơn vị từ nguồn ngân sách Thành phố theo quy định.

c) Nâng cấp, hiện đại hóa phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và đặc điểm thiên tai trên địa bàn Thành phố.

## 4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đầu tư, mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai cho các địa phương, đơn vị từ nguồn Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố theo quy định tại Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai và Nghị định số 63/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai.

b) Tổng hợp đề xuất trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét việc điều chỉnh, bổ sung danh mục, tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với tình hình thực tế của Thành phố và quy định của pháp luật có liên quan.

c) Tổng hợp đề xuất của các đơn vị, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường

điều chỉnh, bổ sung danh mục vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai.

5. Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí dự toán kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách để đầu tư, mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai cho các địa phương, đơn vị.

### **Điều 8. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2026 và bãi bỏ Quyết định số 56/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

2. Đối với những văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn, áp dụng trong Quy định này, nếu được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

3. Đối với các đơn vị, địa phương trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai trong Quyết định này vẫn tiếp tục thực hiện theo quy định trong trường hợp có thay đổi tên gọi, cơ cấu tổ chức bộ máy sau sắp xếp, sáp nhập theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực (đối với các đơn vị) hoặc theo tên gọi, đơn vị hành chính mới (đối với cấp xã).

### **Điều 9. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 9;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Quản lý đề điều và Phòng, chống thiên tai;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Các ban của HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- UBMTTQVN TP;
- Thành viên BCH PTDS TP;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP;
- Phòng Đô thị;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bùi Minh Thạnh**

Phụ lục

TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG VẬT TƯ, PHƯƠNG TIỆN,  
TRANG THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI CỦA  
CÁC SỞ, NGÀNH, CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐỊA PHƯƠNG  
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2025  
của Ủy ban nhân dân Thành phố)

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
A	PHƯƠNG TIỆN				
I	GIÁM SÁT, PHÂN TÍCH TÌNH HUỐNG THIÊN TAI				
1	Xe trang bị các thiết bị chuyên dùng giám sát, phân tích thiên tai phục vụ các đoàn công tác tiên phong và chỉ đạo tại hiện trường đáp ứng yêu cầu đối với các tình huống thiên tai lớn như bão, lũ (xả lũ), sạt lở đất (phương tiện và thiết bị phải đảm bảo kết nối vệ tinh, máy tính chuyên dụng và các thiết bị phục vụ tham mưu chỉ đạo di động tại hiện trường)	Bộ Tư lệnh Thành phố	chiếc	03	Trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh không xảy ra hiện tượng lũ quét
		Công an Thành phố	chiếc	03	
II	PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN TẠI HIỆN TRƯỜNG				
1	Xe chỉ đạo, chỉ huy chuyên dùng đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật và đảm bảo an toàn khi trực tiếp chỉ đạo tại hiện trường khi thiên tai, bão, lũ (xả lũ), sạt lở đất đã, đang xảy ra	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố	chiếc	03	Xe 7 chỗ chuyên dùng
		Bộ Tư lệnh Thành phố	chiếc	01	
		Sở Nông nghiệp và Môi trường	chiếc	01	
		Chi cục Thủy lợi	chiếc	02	

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
<b>B</b>	<b>TRANG THIẾT BỊ</b>				
<b>I</b>	<b>GIÁM SÁT, PHÂN TÍCH TÌNH HUỐNG THIÊN TAI</b>				
1	Thiết bị cảnh báo sạt lở	Sở Nông nghiệp và Môi trường	cái/ máy	30	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh không xảy ra hiện tượng lũ quét;</li> <li>- Mỗi vị trí sạt lở đặc biệt nguy hiểm trên địa bàn Thành phố gắn 01 cái/ máy (được điều chỉnh theo công bố vị trí sạt lở của Ủy ban nhân dân Thành phố).</li> </ul>
2	Thiết bị đo độ sâu khu vực xảy ra lũ (xả lũ), ngập lụt	Bộ Tư lệnh Thành phố	cái/ máy	03	
		Công an Thành phố	cái/ máy	03	
		Sở Nông nghiệp và Môi trường	cái/ máy	01	
		Sở Xây dựng	cái/ máy	03	
		Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu:			
		Phường Hiệp	cái/ máy	01	

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Bình			
		Phường Cát Lái	cái/ máy	01	
		Phường Long Phước	cái/ máy	01	
		Phường Bình Quới	cái/ máy	01	
		Phường Bình Lợi Trung	cái/ máy	01	
		Phường Thanh Mỹ Tây	cái/ máy	01	
		Phường Tân Thuận	cái/ máy	01	
		Phường Phú Thuận	cái/ máy	01	
		Phường Thới An	cái/ máy	01	
		Phường An Phú Đông	cái/ máy	01	
		Phường Phú An	cái/ máy	01	
		Phường Thủ Dầu Một	cái/ máy	01	
		Phường Thuận An	cái/ máy	01	
		Phường Chánh Hiệp	cái/ máy	01	
		Phường Lái Thieu	cái/ máy	01	
		Phường Tây Nam	cái/ máy	01	

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Phường Tân Khánh	cái/ máy	01	
		Phường Tân Uyên	cái/ máy	01	
		Xã An Nhơn Tây	cái/ máy	01	
		Xã Nhuận Đức	cái/ máy	01	
		Xã Phú Hòa Đông	cái/ máy	01	
		Xã Bình Mỹ	cái/ máy	01	
		Xã Đông Thạnh	cái/ máy	01	
		Xã Nhà Bè	cái/ máy	01	
		Xã Hiệp Phước	cái/ máy	01	
		Xã An Thới Đông	cái/ máy	01	
		Xã Cần Giờ	cái/ máy	01	
		Xã Dầu Tiếng	cái/ máy	01	
		Xã Minh Thạnh	cái/ máy	01	
		Xã Thanh An	cái/ máy	01	
3	Thiết bị xác định khoảng cách	Bộ Tư lệnh Thành phố	cái/ máy	03	
		Công an Thành phố	cái/ máy	03	
		Chi cục Thủy lợi	cái/ máy	01	

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	cái/ máy	01	Mỗi Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu 01 máy
4	Máy đo độ mặn cầm tay	Chi cục Thủy lợi	máy	01	
		Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu:	máy		
		Phường Cát Lái	máy	01	
		Phường Tân Thuận	máy	01	
		Phường An Khánh	máy	01	
		Phường Thanh Mỹ Tây	máy	01	
		Phường Bình Quới	máy	01	
		Phường Bình Lợi Trung	máy	01	
		Phường An Phú Đông	máy	01	
		Xã Càn Giờ	máy	01	
		Xã An Thới Đông	máy	01	
		Xã Bình Khánh	máy	01	
		Xã Hiệp Phước	máy	01	

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Xã Nhà Bè	máy	01	
		Xã Bình Lợi	máy	01	
		Xã Tân Nhựt	máy	01	
		Xã Bình Chánh	máy	01	
		Xã Hưng Long	máy	01	
		Xã Bình Hưng	máy	01	
<b>II</b>	<b>PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH TẠI SỞ, NGÀNH, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG</b>				
1	Máy phát điện công suất lớn duy trì nguồn điện phục vụ chỉ đạo, chỉ huy phòng chống thiên tai	Bộ Tư lệnh Thành phố	máy	07	
		Công an Thành phố	máy	03	
		Sở Nông nghiệp và Môi trường	máy	01	
		Sở Y tế	máy	01	
		Sở Xây dựng	máy	01	
		Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu	máy	01	Mỗi Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu 01 máy
2	Điện thoại vệ tinh phục vụ liên lạc khẩn cấp trong tình huống thiên tai	Ủy ban nhân dân Thành phố	cái	03	- 02 điện thoại di động; - 01 điện thoại cố định.

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Bộ Tư lệnh Thành phố	cái	07	- 04 điện thoại di động - 03 điện thoại cố định
		Công an Thành phố	cái	06	- 04 điện thoại di động - 02 điện thoại cố định
		Lực lượng Thanh niên xung phong	cái	01	01 điện thoại di động
		Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh	cái	01	01 điện thoại di động
		Sở Nông nghiệp và Môi trường	cái	02	02 điện thoại di động
		Sở Xây dựng	cái	01	01 điện thoại di động
		Sở Tài chính	cái	01	01 điện thoại di động
		Sở Y tế	cái	01	01 điện thoại di động
		Sở Khoa học và Công nghệ	cái	02	- 01 điện thoại di động - 01 điện thoại cố định
		Sở Công Thương	cái	01	01 điện thoại di động
		Chi cục Thủy lợi	cái	01	01 điện thoại di động

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	cái	01	01 điện thoại di động
		Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu:			
		Phường Vũng Tàu	cái	01	01 điện thoại di động
		Phường Tam Thắng	cái	01	01 điện thoại di động
		Phường Rạch Dừa	cái	01	01 điện thoại di động
		Phường Phước Thắng	cái	01	01 điện thoại di động
		Phường Tân Phước	cái	01	01 điện thoại di động
		Xã An Thới Đông	cái	01	01 điện thoại di động
		Xã Cần Giờ	cái	01	01 điện thoại di động
		Xã Thạnh An	cái	02	- 01 điện thoại di động - 01 điện thoại cố định
		Xã Long Hải	cái	01	01 điện thoại di động
		Xã Long Sơn	cái	01	01 điện thoại di động
		Xã Phước Hải	cái	01	01 điện thoại di động
		Xã Hồ Tràm	cái	01	01 điện thoại di động

<b>S T T</b>	<b>Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai</b>	<b>Đơn vị quản lý, sử dụng</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
		Xã Xuyên Mộc	cái	01	01 điện thoại di động
		Xã Bình Châu	cái	01	01 điện thoại di động
		Đặc khu Côn Đảo	cái	02	- 01 điện thoại di động - 01 điện thoại cố định
3	Màn hình theo dõi thông tin phòng chống thiên tai	Bộ Tư lệnh Thành phố	cái	01	
		Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi)	cái	01	
4	Phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên dùng phục vụ phòng chống thiên tai	Chi cục Thủy lợi	bộ	01	
<b>III</b>	<b>PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN HIỆN TRƯỜNG</b>				
1	Máy bay không người lái đáp ứng yêu cầu thu thập hình ảnh, tìm kiếm thông tin tiếp cận nơi đã, đang xảy ra thiên tai	Bộ Tư lệnh Thành phố	chiếc	07	
		Công an Thành phố	chiếc	03	
		Chi cục Thủy lợi	chiếc	01	
		Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu:	chiếc	01	Mỗi Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu 01 chiếc
2	Máy cưa đa năng đáp ứng yêu cầu xử lý cây đổ và các	Bộ Tư lệnh Thành phố	cái	140	

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	chướng ngại vật trên đường tiếp cận khu vực xảy ra thiên tai	Công an Thành phố	cái	30	
		Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	cái	10	
		Sở Xây dựng	cái	10	
		Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu	cái	02	Mỗi phường, xã, đặc khu 02 cái
3	Máy hồi âm đáp ứng yêu cầu kiểm tra công trình phòng chống thiên tai	Sở Xây dựng	cái	05	
		Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi)	cái	01	
4	Máy định vị vệ tinh, la bàn để định vị, định hướng các khu vực thiên tai, công trình phòng chống thiên tai	Bộ Tư lệnh Thành phố	cái	07	
		Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi)	cái	01	
5	Thiết bị quan sát hiện trường trong điều kiện đêm và thiên tai, bão, lũ (xả lũ) đã, đang xảy ra	Bộ Tư lệnh Thành phố (Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng)	bộ	10	
		Công an Thành phố	bộ	06	
		Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu	bộ	01	Mỗi phường, xã, đặc khu 01 bộ
6	Thiết bị chuyên dùng phóng thang dây, dây mồi, phao	Bộ Tư lệnh Thành phố	bộ	07	

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	cứu sinh khi thiên tai đã, đang xảy ra	(Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng)			
		Công an Thành phố	bộ	06	
		Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu	bộ	01	Mỗi phường, xã, đặc khu 01 bộ
7	Ro bot chuyên dùng dò tìm và quan sát tại hiện trường sạt lở	Công an Thành phố	bộ	01	Trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh không xảy ra hiện tượng lũ quét
8	Bộ đàm chuyên dùng chống nước đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy tình huống mưa lớn, ngập lụt	Bộ Tư lệnh Thành phố	bộ	50	
		Công an Thành phố	bộ	50	
		Sở Nông nghiệp và Môi trường	bộ	10	
		Chi cục Thủy lợi	bộ	10	
		Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu:			
		Phường Sài Gòn	bộ	05	
		Phường Tân Định	bộ	05	
		Phường Bến Thành	bộ	05	
Phường Cầu	bộ	05			

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Ông Lãnh			
		Phường Bàn Cờ	bộ	05	
		Phường Xuân Hòa	bộ	05	
		Phường Nhiều Lộc	bộ	05	
		Phường Xóm Chiều	bộ	05	
		Phường Khánh Hội	bộ	05	
		Phường Vĩnh Hội	bộ	05	
		Phường Chợ Quán	bộ	05	
		Phường An Đông	bộ	05	
		Phường Chợ Lớn	bộ	05	
		Phường Bình Tây	bộ	05	
		Phường Bình Tiên	bộ	05	
		Phường Bình Phú	bộ	05	
		Phường Phú Lâm	bộ	05	
		Phường Tân Thuận	bộ	10	
		Phường Phú Thuận	bộ	10	
		Phường Tân	bộ	10	

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Mỹ			
		Phường Tân Hung	bộ	10	
		Phường Chánh Hưng	bộ	10	
		Phường Phú Định	bộ	10	
		Phường Bình Đông	bộ	10	
		Phường Diên Hồng	bộ	05	
		Phường Vườn Lài	bộ	05	
		Phường Hòa Hưng	bộ	05	
		Phường Minh Phụng	bộ	05	
		Phường Bình Thới	bộ	05	
		Phường Hòa Bình	bộ	05	
		Phường Phú Thọ	bộ	05	
		Phường Đông Hưng Thuận	bộ	10	
		Phường Trung Mỹ Tây	bộ	10	
		Phường Tân Thới Hiệp	bộ	10	
		Phường Thới An	bộ	10	

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Phường An Phú Đông	bộ	10	
		Phường An Lạc	bộ	05	
		Phường Bình Tân	bộ	05	
		Phường Tân Tạo	bộ	05	
		Phường Bình Trị Đông	bộ	05	
		Phường Bình Hưng Hòa	bộ	05	
		Phường Gia Định	bộ	05	
		Phường Bình Thạnh	bộ	10	
		Phường Bình Lợi Trung	bộ	10	
		Phường Thạnh Mỹ Tây	bộ	10	
		Phường Bình Quới	bộ	10	
		Phường Hạnh Thông	bộ	05	
		Phường An Nhơn	bộ	10	
		Phường Gò Vấp	bộ	05	
		Phường An Hội Đông	bộ	10	
		Phường Thông Tây Hội	bộ	05	

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Phường An Hội Tây	bộ	10	
		Phường Đức Nhuận	bộ	05	
		Phường Cầu Kiệu	bộ	05	
		Phường Phú Nhuận	bộ	05	
		Phường Tân Sơn Hòa	bộ	05	
		Phường Tân Sơn Nhất	bộ	05	
		Phường Tân Hòa	bộ	05	
		Phường Bảy Hiên	bộ	05	
		Phường Tân Bình	bộ	05	
		Phường Tân Sơn	bộ	05	
		Phường Tây Thạnh	bộ	05	
		Phường Tân Sơn Nhì	bộ	05	
		Phường Phú Thọ Hòa	bộ	05	
		Phường Tân Phú	bộ	05	
		Phường Phú Thạnh	bộ	05	
		Phường Hiệp Bình	bộ	10	

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Phường Thủ Đức	bộ	10	
		Phường Tam Bình	bộ	10	
		Phường Linh Xuân	bộ	10	
		Phường Tăng Nhơn Phú	bộ	10	
		Phường Long Bình	bộ	10	
		Phường Long Phước	bộ	10	
		Phường Long Trường	bộ	10	
		Phường Cát Lái	bộ	10	
		Phường Bình Trưng	bộ	10	
		Phường Phước Long	bộ	10	
		Phường An Khánh	bộ	10	
		Phường Đông Hòa	bộ	10	
		Phường Dĩ An	bộ	10	
		Phường Tân Đông Hiệp	bộ	10	
		Phường An Phú	bộ	05	
		Phường Bình Hòa	bộ	05	

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Phường Lái Thieu	bộ	10	
		Phường Thuận An	bộ	10	
		Phường Thuận Giao	bộ	05	
		Phường Thủ Dầu Một	bộ	10	
		Phường Phú Lợi	bộ	05	
		Phường Chánh Hiệp	bộ	10	
		Phường Bình Dương	bộ	05	
		Phường Hòa Lợi	bộ	05	
		Phường Phú An	bộ	10	
		Phường Tây Nam	bộ	10	
		Phường Thới Hòa	bộ	05	
		Phường Long Nguyên	bộ	10	
		Phường Bến Cát	bộ	10	
		Phường Chánh Phú Hòa	bộ	10	
		Phường Vĩnh Tân	bộ	05	
		Phường Bình Cơ	bộ	05	

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Phường Tân Uyên	bộ	10	
		Phường Tân Hiệp	bộ	05	
		Phường Tân Khánh	bộ	10	
		Phường Vững Tàu	bộ	10	
		Phường Tam Thắng	bộ	10	
		Phường Rạch Dừa	bộ	10	
		Phường Phước Thắng	bộ	10	
		Phường Long Hương	bộ	05	
		Phường Bà Rịa	bộ	05	
		Phường Tam Long	bộ	05	
		Phường Tân Hải	bộ	05	
		Phường Tân Phước	bộ	10	
		Phường Phú Mỹ	bộ	10	
		Phường Tân Thành	bộ	05	
		Xã Vĩnh Lộc	bộ	10	
		Xã Tân Vĩnh Lộc	bộ	10	
		Xã Bình Lợi	bộ	10	

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Xã Tân Nhựt	bộ	10	
		Xã Bình Chánh	bộ	10	
		Xã Hưng Long	bộ	10	
		Xã Bình Hưng	bộ	10	
		Xã Bình Khánh	bộ	10	
		Xã An Thới Đông	bộ	10	
		Xã Cần Giờ	bộ	10	
		Xã Thạnh An	bộ	10	
		Xã Củ Chi	bộ	10	
		Xã Tân An Hội	bộ	10	
		Xã Thái Mỹ	bộ	10	
		Xã An Nhơn Tây	bộ	10	
		Xã Nhuận Đức	bộ	10	
		Xã Phú Hòa Đông	bộ	10	
		Xã Bình Mỹ	bộ	10	
		Xã Đông Thạnh	bộ	10	
		Xã Hóc Môn	bộ	10	
		Xã Xuân Thới Sơn	bộ	10	

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Xã Bà Điểm	bộ	10	
		Xã Nhà Bè	bộ	10	
		Xã Hiệp Phước	bộ	10	
		Xã Thường Tân	bộ	10	
		Xã Bắc Tân Uyên	bộ	10	
		Xã Phú Giáo	bộ	10	
		Xã Phước Hòa	bộ	10	
		Xã Phước Thành	bộ	10	
		Xã An Long	bộ	10	
		Xã Trừ Văn Thố	bộ	10	
		Xã Bàu Bàng	bộ	10	
		Xã Long Hòa	bộ	10	
		Xã Thanh An	bộ	10	
		Xã Dầu Tiếng	bộ	10	
		Xã Minh Thạnh	bộ	10	
		Xã Châu Pha	bộ	10	
		Xã Long Hải	bộ	10	
		Xã Long Điền	bộ	10	
		Xã Phước Hải	bộ	10	

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Xã Đất Đỏ	bộ	10	
		Xã Nghĩa Thành	bộ	10	
		Xã Ngãi Giao	bộ	10	
		Xã Kim Long	bộ	10	
		Xã Châu Đức	bộ	10	
		Xã Bình Giã	bộ	10	
		Xã Xuân Sơn	bộ	10	
		Xã Hồ Tràm	bộ	10	
		Xã Xuyên Mộc	bộ	10	
		Xã Hòa Hội	bộ	10	
		Xã Bàu Lâm	bộ	10	
		Xã Bình Châu	bộ	10	
		Xã Hòa Hiệp	bộ	10	
		Xã Long Sơn	bộ	10	
		Đặc khu Côn Đảo	bộ	10	
9	Ổng nhóm chuyên dùng các loại quan sát trong điều kiện thiên tai	Bộ Tư lệnh Thành phố	cái	07	
		Công an Thành phố	cái	03	
		Sở Nông nghiệp và Môi trường	cái	01	
		Chi cục Thủy lợi	cái	01	

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu	cái	01	Mỗi phường, xã, đặc khu 01 cái
<b>C</b>	<b>VẬT TƯ</b>				
1	Bộ dụng cụ chuyên dùng phục vụ cán bộ công tác hiện trường đáp ứng yêu cầu hoạt động an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra (Ba lô chống nước, túi ngủ, quần áo chuyên dùng, mũ, giày, đèn pin, túi cấp cứu lưu động,...)	Bộ Tư lệnh Thành phố	bộ	140	
Công an Thành phố		bộ	60		
Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố		bộ	20		
Sở Nông nghiệp và Môi trường		bộ	10		
Chi cục Thủy lợi		bộ	10		
Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu:					
Phường Vững Tàu		bộ	10		
Phường Tam Thắng		bộ	10		
Phường Rạch Dừa		bộ	10		
Phường Phước Thắng		bộ	10		
Phường Tân Phước		bộ	10		
Xã Cần Giờ		bộ	10		

S T T	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai	Đơn vị quản lý, sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Xã An Thới Đông	bộ	10	
		Xã Thạnh An	bộ	10	
		Xã Long Sơn	bộ	10	
		Xã Long Hải	bộ	10	
		Xã Phước Hải	bộ	10	
		Xã Hồ Tràm	bộ	10	
		Xã Xuyên Mộc	bộ	10	
		Xã Bình Châu	bộ	10	
		Đặc khu Côn Đảo	bộ	10	
2	Vật tư chuyên dùng phục vụ xử lý khẩn cấp sự cố đê điều, hồ đập	Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu	Các địa phương đề xuất nhu cầu theo phương châm “4 tại chỗ” của từng địa phương theo từng tình huống thiên tai, sự cố đê bao		